

Số: /QĐ-STNMT

Quảng Bình, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 3055/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4979/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Bình năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 Ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VPS, PC.

Phạm Quang Ánh

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - STNMT ngày /01/ 2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo thực hiện tốt công tác cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cải tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, áp dụng quy trình quản lý chất lượng nội bộ theo TCVN ISO 9001. Cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR - INDEX).

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước, đề cao vai trò, trách nhiệm của đơn vị; đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, cải tiến phương thức làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công vụ; giảm tối đa thời gian, chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

2. Yêu cầu

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đặc biệt trong chỉ đạo, điều hành việc triển khai các nhiệm vụ CCHC.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC phải đảm bảo nguyên tắc đầy đủ, hiệu quả, kịp thời, đúng thời gian, hiệu quả và tiết kiệm.

- Chỉ số đánh giá xếp hạng CCHC của đơn vị là cơ sở để đánh giá bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hàng năm.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng soạn thảo, góp ý, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát, nâng cao

chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Đảm bảo đúng nội dung hình thức văn bản quy phạm pháp luật đúng thẩm quyền, hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và có tính khả thi cao.

- Chỉ đạo thường xuyên công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm phát hiện kịp thời những quy định mâu thuẫn, chồng chéo với văn bản cấp trên hoặc không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách TTHC theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, các chỉ thị, quyết định và văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ về cải cách TTHC;

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương;

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Đẩy mạnh việc áp dụng hình thức cung cấp dịch vụ công trực tuyến, gắn với thực hiện tích hợp, kết nối với các hệ thống phần mềm giải quyết TTHC trực tuyến của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ sở dữ liệu quốc gia;

- Đẩy mạnh việc áp dụng hình thức cung cấp dịch vụ công trực tuyến, gắn với thực hiện tích hợp, kết nối với các hệ thống phần mềm giải quyết TTHC trực tuyến của tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia; tăng dần tỷ lệ TTHC thực hiện tại chỗ toàn bộ quy trình giải quyết tại Bộ phận Một cửa. Tăng cường các giải pháp về minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình trong giải quyết TTHC. Đảm bảo chuẩn hóa kịp thời nội dung công bố TTHC nhằm công khai, minh bạch tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Đẩy mạnh công tác rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân. Duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính tài nguyên và môi trường trên website Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Tổ chức kiểm soát việc thực hiện các thủ tục hành chính và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

- Tăng cường công tác truyền thông, nhằm nâng cao nhận thức của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh trong việc tham gia hoạt động giám sát về TTHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Khuyến khích người dân tham gia góp ý, hiến kế và giám sát các quy định hành chính và hành vi hành chính về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong quá trình hoạt động của Sở.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ thuộc Sở về chi thường xuyên và chi đầu tư sang mô hình doanh nghiệp theo danh mục và lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng công tác đánh giá, nhận xét đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo trung thực khách quan, phản ánh đúng kết quả thực thi nhiệm vụ, công vụ. Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Đổi mới công tác tuyển dụng, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao tính chuyên nghiệp của bộ máy hành chính; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng theo các nội dung về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý và kỹ năng nghề nghiệp theo vị trí việc làm và quy hoạch sau đào tạo.

- Thực hiện quy trình về công tác cán bộ theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ; tiếp tục tổ chức thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý theo chủ trương của Bộ Nội vụ.

- Đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế theo Chỉ thị số 02-CT/TTg của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39 -NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Kế hoạch số 609/KH-UBND ngày 09/6/2015 của UBND tỉnh triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ - CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ giai đoạn 2015-2021; Nghị định số 113/2018/NĐ-

CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; Công văn số 700/UBND-NC ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh về việc không bố trí giữ chức vụ quá 10 năm liên tục đối với người đứng đầu đơn vị cấp phòng và các chức danh, chức vụ, quản lý doanh nghiệp nhà nước.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong quản lý ngân sách, tăng cường công tác công khai minh bạch tài chính, ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm giải trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Triển khai hướng dẫn, tổ chức thực hiện đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; nghị định số 115/2005/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các tổ chức khoa học - Công nghệ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hoạt động, đẩy mạnh việc thực hiện cải cách tài chính công, nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Đề án số 981/ĐA-UBND ngày 20/6/2018 của UBND tỉnh về sắp xếp, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn. Từng bước mở rộng, đa dạng hóa các hình thức cung ứng dịch vụ công.

- Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, thực hiện công khai ngân sách và quản lý, giám sát việc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ, định mức Nhà nước quy định. Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng tiết kiệm chi phí hành chính để bổ sung kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức trong cơ quan.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc giữa Ban lãnh đạo Sở và các phòng, đơn vị thuộc Sở và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân. Tổ chức khai thác, ứng dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh. Tăng cường triển khai các dịch vụ công trực tuyến và nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tổ chức bảo đảm thực hiện quy trình điện tử liên thông trong tiếp

nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin một cửa điện tử.

- Tiếp tục nâng cấp hạ tầng thông tin để góp phần đẩy nhanh quá trình xây dựng chính quyền điện tử. Đảm bảo 50% các văn bản tài liệu chính thức được trao đổi với các cơ quan hành chính nhà nước; Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc; 100% các thủ tục hành chính và hoạt động chính được đăng tải đầy đủ trên website chính thức của Sở. Từng bước thực hiện kết nối, tích hợp, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của quốc gia, của bộ, ngành Trung ương và địa phương khác;

- Đẩy mạnh xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, phấn đấu 100% các phòng và đơn vị thuộc Sở xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001;

- Tổ chức đào tạo kiến thức về ISO 9001 cho cán bộ, công chức, viên chức của các phòng và đơn vị thuộc Sở. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng và áp dụng ISO 9001 (ISO điện tử) nhằm nâng cao hiệu quả và hướng tới xây dựng chứng quyền điện tử.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Triển khai các nội dung nhiệm vụ CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Bộ Nội vụ; tiếp tục ban hành các văn bản nhằm triển khai và tổ chức có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ CCHC.

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2021, các kế hoạch liên quan đến công tác CCHC kịp thời, đúng trọng tâm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống hành chính nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính; kịp thời xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh sau kiểm tra.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú để giúp cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp nhận thức được mục đích, ý nghĩa, nội dung của cải cách hành chính để tham gia thực hiện.

- Tăng cường giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương có các mô hình, sáng kiến hay đã được áp dụng để vận dụng vào địa phương.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chương trình được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị quản lý nhà nước thuộc Sở, căn cứ vào Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch cải

cách hành chính năm 2021 của tỉnh, Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở và chức năng, nhiệm vụ được giao, soạn thảo, ban hành kế hoạch (nếu cần thiết), tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra và thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) trước ngày 01 tháng cuối quý đối với báo cáo quý, trước ngày 01 tháng 6 đối với báo cáo sáu tháng và trước ngày 25/11 đối với báo cáo năm.

2. Ngoài các nhiệm vụ nêu trên, các phòng, đơn vị sau đây có trách nhiệm triển khai theo sự phân công như sau:

a) Văn phòng Sở:

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở;

- Tổ chức thực hiện các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và nội dung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn các phòng, đơn vị hành chính nhà nước thuộc Sở xây dựng cơ chế tài chính thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường triển khai thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính;

- Trình Lãnh đạo Sở quyết định các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính;

- Theo dõi kết quả thực hiện cải cách hành chính và lồng ghép vào các tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng năm 2021;

- Tổng hợp kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính và trình Lãnh đạo Sở báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Nội vụ vào các thời điểm cuối Quý I, III, 6 tháng đầu năm và cuối năm.

b) Phòng Pháp chế:

- Tiếp thu ý kiến góp ý của các cán bộ, phòng, đơn vị và cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nhằm rà soát sự bất cập giữa các quy định của pháp luật và thực tiễn;

- Chủ trì, phối hợp chủ động tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng, trình Lãnh đạo Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc đề xuất Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành;

- Tiếp tục đôn đốc việc rà soát, xây dựng mới hoặc điều chỉnh các thủ tục hành chính và tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

- Chủ trì, phối hợp áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở, đặc biệt chú trọng đến quy trình giải quyết thủ tục hành chính;

- Chủ động tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan đến các thủ tục hành chính tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường, các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Thực hiện các nhiệm vụ cải cách tài chính công;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất thực hiện cơ chế phân bổ ngân sách; xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách trình Lãnh đạo Sở.

d) Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường phối hợp tham mưu, đề xuất triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở; Duy trì và đảm bảo chất lượng chuyên mục, chuyên trang để tuyên truyền, công khai về cải cách hành chính, thủ tục hành chính của Sở và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức; Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Sở.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị định kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, 1 năm theo quy định; đồng thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở (qua Văn phòng Sở) tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xem xét chỉ đạo./.

Phụ lục

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2021

Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động chính	Thời gian	Đơn vị chủ trì
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
1. Tiếp tục rà soát, tham mưu ban hành, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật	1.1. Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về kế hoạch thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2022	Quý IV	Chi cục Quản lý đất đai, Phòng Pháp chế
	1.2. Tham mưu Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ - UBND ngày 17/5/2018 Quy định trình tự, thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai áp dụng cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Trong quý I	Chi cục Quản lý đất đai, Phòng Pháp chế
	1.3. Tiếp tục rà soát và tham mưu hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật mới ban hành	Năm 2021	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị thuộc Sở
2. Tiếp tục đổi mới quy trình, nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, ban hành văn bản	2.1. Đổi mới quy trình tham mưu xây dựng, ban hành văn bản của các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2021	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị thuộc Sở
	2.2. Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, ban hành văn bản của các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2021	Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở
3. Phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường	3.1. Kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật về tài nguyên và môi trường	Quý I	Phòng Pháp chế
	3.2. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường	Năm 2021	Phòng Pháp chế và các phòng, đơn vị thuộc Sở Văn phòng Sở
4. Phát huy dân chủ, huy động trí tuệ trong rà soát, tham mưu xây dựng, soạn thảo các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án và các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật		Năm 2021	Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
1. Đẩy mạnh thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính	Rà soát và tiết giảm các thủ tục hành chính không phù hợp	Năm 2021	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị thuộc Sở
2. Công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính bằng	2.1. Công khai, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính tài nguyên và môi trường tại website Sở	Quý I	Văn phòng Sở, TT CNTT TN và MT

các hình thức thiết thực và thích hợp	2.2. Niêm yết công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận hồ sơ	Quý I	Văn phòng Sở
3. Giải quyết kịp thời các vướng mắc của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính	3.1. Thường xuyên tiếp thu ý kiến để giải đáp, hướng dẫn kịp thời các vướng mắc của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính	Năm 2021	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở
	3.2. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và tình hình giải quyết thủ tục hành chính để xử lý kịp thời hoặc báo cáo Lãnh đạo Sở.	Năm 2021	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH			
1. KIỆN TOÀN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA SỞ		Thường xuyên trong năm	Văn phòng Sở
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CCVC			
1. Tạo điều kiện thuận lợi trong việc đào tạo đội ngũ công chức, viên chức trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	1.1. Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành các khóa đào tạo ngắn và dài hạn	Năm 2021	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan
	1.2. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách lĩnh vực tài nguyên và môi trường cấp cơ sở	Năm 2021	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị liên quan
2. Thực hiện đánh giá, phân loại đội ngũ công chức, viên chức để bồi dưỡng, bố trí cán bộ		Quý I	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan
3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị, có năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy phục vụ nhân dân		Năm 2021	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan
4. Xác định cơ cấu cán bộ, công chức, xây dựng vị trí việc làm theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của công chức, viên chức		Năm 2021	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan
5. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức		Năm 2021	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan
6. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức		Năm 2021	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan
V. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH			
1. Ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý hành chính, xử lý quy trình nội bộ, trong giao dịch	1.1. Nâng cấp hệ thống mạng, hạ tầng thông tin	Năm 2021	Văn phòng Sở, Trung tâm CNTT TN và MT
	1.2. Đảm bảo 80% các văn bản tài liệu chính thức được trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Năm 2021	Văn phòng Sở, Trung tâm CNTT TN và MT
	1.3. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc	Năm 2021	Văn phòng Sở, Trung tâm CNTT TN và MT

	1.4. Các thủ tục hành chính và hoạt động chính của Sở được đăng tải đầy đủ trên website chính thức của Sở	Năm 2021	Văn phòng Sở, Trung tâm CNTT TN và MT
2. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015	2.1. Xây dựng hệ thống hồ sơ, tài liệu và nhân sự thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Quý I	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị liên quan
	2.2. Công bố mục tiêu chất lượng của các phòng, đơn vị hành chính nhà nước thuộc Sở	Quý I	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị liên quan
	2.3. Thực hiện lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các nội dung áp dụng Hệ thống ISO 9001:2015 đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	Năm 2021	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị liên quan
	2.4. Tổ chức kiểm soát nội bộ các hoạt động lưu giữ hồ sơ, tài liệu và quy trình giải quyết công việc	Quý IV	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị liên quan
VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
1. Thực hiện cân đối ngân sách, bảo đảm ưu tiên chi đúng và đủ, nhất là chính sách tiền lương và an sinh xã hội		Năm 2021	Phòng Kế hoạch - Tài chính
2. Thực hiện có hiệu quả cơ chế khoán biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập		Năm 2021	Phòng Kế hoạch - Tài chính
3. Xây dựng định mức khoán phù hợp với tình hình thực tế		Năm 2021	Phòng Kế hoạch - Tài chính
VII. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO CCHC			
1. Ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch CCHC	1.1. Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ theo quy định	Quý I, III, 6 tháng, cuối năm	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan
	1.2. Xây dựng và trình Lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC hàng năm; tổ chức thực hiện kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch	Quý III và IV	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị liên quan
2. Triển khai chấm điểm Chỉ số CCHC	2.1. Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hàng năm theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	Quý IV	Phòng Pháp chế, các phòng, đơn vị liên quan